

BỘ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH
VÀ XÃ HỘI
TỔNG CỤC DẠY NGHỀ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 430/GM-TCDN

Hà Nội, ngày 10 tháng 12 năm 2014

V/v: Mời dự Tọa đàm “Góp ý cho Dự
thảo Thông tư về tổ chức thực hiện
chương trình đào tạo theo niên chế,
tích lũy mô đun hoặc tín chỉ”

- gửi Tổng tư lệnh BQL
- gửi Thầy ki' sư Tọa đàm

TRƯỞNG CỤC T. LÝ TỰ TRỌNG	
CV ĐẾN	Số: 1238
	Ngày: 10/12/2014
	Chuyên: _____
	Lưu hồ sơ: _____

Kính gửi:

CĐ kinh tế - Kỹ thuật Lý Tự Trọng

Thực hiện kế hoạch xây dựng văn bản quy phạm pháp luật hướng dẫn Luật Giáo dục nghề nghiệp, trong khuôn khổ Dự án “Lồng ghép bình đẳng giới trong pháp luật và chính sách hướng tới việc làm bền vững ở Việt Nam”, Tổng cục Dạy nghề phối hợp với Cơ quan Hợp tác phát triển quốc tế Tây Ban Nha (AECID) tổ chức Tọa đàm “Góp ý cho Dự thảo Thông tư về tổ chức thực hiện chương trình đào tạo theo niên chế, tích lũy mô đun hoặc tín chỉ”.

Tổng cục Dạy nghề trân trọng đề nghị Quý Cơ quan cử 01 đại biểu tham dự Tọa đàm.

1. Thời gian: 01 ngày, từ 8h30 ngày 20/12/2014.

2. Địa điểm: Nhà khách 165, Số 165 đường Nam Kỳ Khởi Nghĩa, phường 7, quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh.

Để thuận tiện cho công tác tổ chức, đề nghị Quý đại biểu khẳng định việc tham dự Tọa đàm với Tổng cục Dạy nghề (qua Vụ Pháp chế - Thanh tra, 37B Nguyễn Bình Khiêm, Hà Nội; điện thoại: 04.39785465-0984569982 (chị Mai); fax: 04.39740.339; email: maigdvt@gmail.com) **trước ngày 18/12/2014.**

Trân trọng cảm ơn sự hợp tác và tham gia của Quý Cơ quan./.

Ghi chú:

Đối với đại biểu ngoại tỉnh, Ban Tổ chức sẽ bố trí chỗ ở. Quý đại biểu có nhu cầu đề nghị đăng ký với Ban Tổ chức để đặt phòng khách sạn./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Tổng Cục trưởng (để b/c);
- Lưu: VT, PCTT.

**TL. TỔNG CỤC TRƯỞNG
VỤ TRƯỞNG VỤ PHÁP CHẾ - THANH TRA**



Phí Mạnh Thắng



BỘ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI
TỔNG CỤC DẠY NGHỀ



CƠ QUAN HỢP TÁC
PHÁT TRIỂN QUỐC TẾ TÂY BAN NHA

CHƯƠNG TRÌNH/ AGENDA

Toạ đàm “Góp ý cho Dự thảo Thông tư về tổ chức thực hiện chương trình đào tạo theo niên chế, tích lũy mô đun hoặc tín chỉ”

Thời gian: 20/12/2014 (01 ngày);

Địa điểm tổ chức: Nhà khách Quốc hội, 165 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, Quận 3, Tp. Hồ Chí Minh.

Thời gian	Nội dung	Người thực hiện
8.00 - 8.30	Đón tiếp đại biểu	Ban Tổ chức
8.30 - 8.35	Tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu	Ban Tổ chức
8.35 - 8.45	Phát biểu khai mạc Toạ đàm	Lãnh đạo Bộ LĐTBOXH
8.45 - 9.15	Dự kiến những nội dung chính về tổ chức thực hiện chương trình đào tạo theo niên chế, tích lũy mô đun hoặc tín chỉ	Ban Tổ chức
9.15 - 10.00	Thảo luận	Toàn thể Toạ đàm
10.00 - 10.15	<i>Nghỉ giải lao</i>	
<i>Phiên thứ nhất: Lồng ghép vấn đề giới vào Dự thảo Thông tư về tổ chức thực hiện chương trình đào tạo theo niên chế, tích lũy mô đun hoặc tín chỉ</i>		
10.15 - 10.45	Tham luận của chuyên gia về giới	Chuyên gia
10.45 - 11.30	Thảo luận	Toàn thể Toạ đàm
11.30 - 13.00	<i>Nghỉ trưa</i>	
<i>Phiên thứ hai: Hoàn thiện Dự thảo Thông tư về tổ chức thực hiện chương trình đào tạo theo niên chế, tích lũy mô đun hoặc tín chỉ</i>		
13.00 - 13.45	Tham luận của các đại biểu	Các đại biểu
13.45 - 15.00	Thảo luận	Toàn thể Toạ đàm
15.00 - 15.15	<i>Nghỉ giải lao</i>	
15.15 - 16.00	Tham luận của các đại biểu	Các đại biểu
16.00 - 16.45	Thảo luận	Toàn thể Toạ đàm
16.45 - 17.00	Tổng kết Toạ đàm	Chủ trì Toạ đàm

BAN TỔ CHỨC TOẠ ĐÀM

Số: /2014/TT-LĐTBXH

Hà Nội, ngày tháng năm 2015

THÔNG TƯ

Quy định về tổ chức thực hiện chương trình đào tạo theo niên chế, tích lũy mô đun hoặc tín chỉ

Dự thảo 1 -
11/2014

BỘ TRƯỞNG BỘ LAO ĐỘNG – THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI

Căn cứ Luật Giáo dục nghề nghiệp ngày tháng năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 106/2012/NĐ - CP ngày 20 tháng 12 năm 2012 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;

Căn cứ Nghị định 70/2009/NĐ-CP ngày 21 tháng 8 năm 2009 của Chính phủ quy định trách nhiệm quản lý nhà nước về dạy nghề;

Theo đề nghị của Tổng Cục trưởng Tổng cục Dạy nghề;

Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội ban hành quy định về tổ chức thực hiện chương trình đào tạo theo niên chế, tích lũy mô đun hoặc tín chỉ gồm các nội dung sau:

Chương I **NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

Thông tư này quy định việc tổ chức thực hiện chương trình đào tạo theo niên chế, tích lũy mô đun hoặc tín chỉ.

Thông tư này áp dụng trong các trường cao đẳng, trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp; cơ sở giáo dục đại học, doanh nghiệp và cơ sở giáo dục khác có đăng ký hoạt động giáo dục nghề nghiệp (sau đây gọi chung là cơ sở giáo dục nghề nghiệp).

Điều 2. Giải thích từ ngữ

Mô đun là đơn vị học tập được tích hợp giữa kiến thức chuyên môn, kỹ năng thực hành và thái độ nghề nghiệp một cách hoàn chỉnh nhằm giúp cho người học có năng lực thực hành trọn vẹn một hoặc một số công việc của một nghề.

Tín chỉ là một đơn vị đo khối lượng kiến thức, kỹ năng và kết quả học tập đã tích lũy được trong một khoảng thời gian nhất định của một người học để học một mô đun, môn học cụ thể, bao gồm: thời gian lên lớp; thời gian học thực hành, thực tập hoặc các phần việc khác đã được quy định trong thời khóa biểu và thời gian dành cho nghiên cứu tài liệu, viết hoặc chuẩn bị bài.

Đào tạo theo niên chế là đào tạo theo đơn vị năm học, mỗi chương trình đào tạo của một nghề được quy định đào tạo trong một số năm học nhất định.

Học sinh, sinh viên phải hoàn thành một lượng kiến thức được ấn định trong năm học đó, các khối kiến thức được bố trí theo một tỷ lệ nhất định với đơn vị tính là học trình.

Đào tạo theo tích lũy mô đun hoặc tín chỉ là đào tạo theo kỳ học, một năm học có thể tổ chức đào tạo từ 2 đến 3 học kỳ, mỗi chương trình đào tạo của một nghề không tính theo năm mà tính theo sự tích lũy kiến thức của học sinh, sinh viên. Học sinh, sinh viên tích lũy đủ các mô đun hoặc tín chỉ của nghề thì được cấp bằng tốt nghiệp.

Điều 3. Chương trình đào tạo

Chương trình đào tạo thể hiện mục tiêu đào tạo các trình độ sơ cấp, trung cấp, cao đẳng; quy định chuẩn kiến thức, kỹ năng của người học sau khi tốt nghiệp; phạm vi và cấu trúc nội dung, phương pháp và hình thức đào tạo; cách thức đánh giá kết quả học tập đối với từng mô đun, tín chỉ, môn học, từng chuyên ngành hoặc từng nghề và từng trình độ.

Chương II TỔ CHỨC ĐÀO TẠO

Điều 4. Thời gian đào tạo và kế hoạch đào tạo

1. Tổ chức đào tạo theo niên chế

a) Các trường tổ chức đào tạo theo khoá học, năm học và học kỳ. Khoá học là thời gian thiết kế để học sinh, sinh viên hoàn thành một chương trình đào tạo và được quy định cụ thể trong hướng dẫn về xây dựng chương trình..

b) Một năm học có hai học kỳ chính, mỗi học kỳ chính có ít nhất 15 tuần thực học và 3 tuần thi. Mỗi tuần không bố trí quá 30 giờ lý thuyết; mỗi ngày không bố trí học quá 8 giờ. Ngoài hai học kỳ chính, Hiệu trưởng có thể tổ chức thêm một học kỳ phụ để học sinh, sinh viên có các mô đun bị đánh giá không đạt trong năm học được học lại và thi lại.

c) Căn cứ vào khối lượng và nội dung kiến thức, kỹ năng tối thiểu được quy định trong chương trình dạy nghề, Hiệu trưởng dự kiến phân bổ số tín chỉ, mô đun cho từng năm học, từng học kỳ.

Đầu khoá học, nhà trường phải thông báo cho học sinh, sinh viên về quy chế đào tạo; nội dung và kế hoạch học tập của từng nghề, nội dung chương trình đào tạo cho từng học kỳ; danh sách tín chỉ, mô đun sẽ được giảng dạy; lịch thi, hình thức thi kết thúc các tín chỉ, mô đun; quyền lợi và nghĩa vụ của học sinh, sinh viên.

d) Thời gian đào tạo theo niên chế:

Thời gian đào tạo trình độ sơ cấp được thực hiện từ ba tháng đến dưới một năm học nhưng phải bảo đảm thời gian thực học tối thiểu là 300 giờ học, đối với người có trình độ học vấn, sức khỏe phù hợp với nghề cần học.

Thời gian đào tạo trình độ trung cấp đối với người có bằng tốt nghiệp trung học cơ sở trở lên là từ một đến hai năm học tùy theo nghề đào tạo. Đối với người có bằng tốt nghiệp trung học cơ sở, nếu có nguyện vọng tiếp tục học lên trình độ cao hơn thì phải tích lũy thêm nội dung văn hóa trung học phổ thông theo quy định.

Thời gian đào tạo trình độ cao đẳng được thực hiện từ hai đến ba năm học tùy theo nghề đào tạo đối với người có bằng tốt nghiệp trung học phổ thông; từ một đến hai năm học tùy theo nghề đào tạo đối với người có bằng tốt nghiệp trung cấp cùng ngành nghề đào tạo và có bằng tốt nghiệp trung học phổ thông hoặc đã học đủ khối lượng kiến thức và thi tốt nghiệp các môn văn hóa trung học phổ thông đạt yêu cầu theo quy định của pháp luật.

Các đối tượng được hưởng chính sách ưu tiên theo quy định tại Quy chế tuyển sinh học nghề hệ chính quy không bị hạn chế về thời gian tối đa để hoàn thành chương trình.

2. Tổ chức đào tạo theo hình thức tích lũy mô đun hoặc tín chỉ

a) Nguyên tắc: Người học tích lũy đủ số tín chỉ, mô đun quy định trong chương trình đào tạo (có điểm tổng kết của tất cả các tín chỉ, mô đun $\geq 5,0$) thì được công nhận hoàn thành chương trình đào tạo và được cấp bằng tốt nghiệp; những mô đun hoặc tín chỉ đã tích lũy được bảo lưu để học liên thông sang chương trình khác.

b) Thời gian đào tạo theo hình thức tích lũy mô đun hoặc tín chỉ

Thời gian đào tạo theo tích lũy mô-đun hoặc tín chỉ là thời gian tích lũy đủ số lượng mô-đun hoặc tín chỉ cho từng chương trình đào tạo đối với người học.

c) Đăng ký nhập học theo hình thức tích lũy mô đun, tín chỉ:

Khi đăng ký vào học chương trình dạy nghề theo hình thức tích lũy mô đun, tín chỉ, ngoài các giấy tờ phải nộp theo quy định tại Quy chế tuyển sinh học nghề hệ chính quy hiện hành, người học phải nộp cho phòng đào tạo đơn xin học theo hình thức tích lũy mô đun, tín chỉ theo mẫu do trường quy định. Tất cả giấy tờ khi học sinh, sinh viên nhập học phải được xếp vào túi hồ sơ của từng cá nhân do phòng đào tạo của trường quản lý.

d) Tổ chức lớp học

Lớp học được tổ chức theo từng tín chỉ, mô đun dựa vào đăng ký khối lượng học tập của học sinh, sinh viên ở từng học kỳ. Hiệu trưởng quy định số lượng học sinh, sinh viên tối thiểu cho mỗi lớp học tùy theo từng loại tín chỉ, mô đun được giảng dạy trong trường. Nếu số lượng học sinh, sinh viên đăng ký thấp hơn số lượng tối thiểu quy định thì lớp học sẽ không được tổ chức và học sinh, sinh viên phải đăng ký chuyển sang học những tín chỉ, mô đun khác có lớp, nếu chưa đảm bảo đủ quy định về khối lượng học tập tối thiểu cho mỗi học kỳ.

Các học sinh, sinh viên theo học một nghề sau khi nhập học được trường xếp vào các lớp học sinh, sinh viên theo từng nghề. Lớp theo từng nghề được giữ ổn định từ đầu đến cuối khóa học nhằm duy trì các sinh hoạt đoàn thể, các phong trào thi đua, các hoạt động chính trị - xã hội, văn hóa thể thao và để quản lý học sinh, sinh viên trong quá trình học tập. Mỗi lớp có một giáo viên chủ nhiệm lớp. Mỗi lớp học sinh, sinh viên có một mã quản lý trên máy tính.

Điều 5. Đăng ký nhập học

1. Thủ tục đăng ký nhập học theo quy định tại Quyết định số 08/2007/QĐ-BLĐTBXH. Nếu đăng ký theo hình thức tích lũy mô đun, tín chỉ tại trường, ngoài các giấy tờ phải nộp theo quy định tại Quy chế tuyển sinh học nghề, học

sinh, sinh viên phải nộp cho phòng đào tạo đơn xin học theo hình thức tích lũy mô đun, tín chỉ theo mẫu do trường quy định. Tất cả các giấy tờ khi học sinh, sinh viên nhập học phải được xếp vào túi hồ sơ của từng cá nhân do phòng đào tạo của trường quản lý.

2. Sau khi xem xét đủ điều kiện nhập học, phòng đào tạo trình Hiệu trưởng ký quyết định công nhận người đến học là học sinh, sinh viên chính thức của trường và cấp cho họ:

- a) Thẻ học sinh, sinh viên;
- b) Sổ đăng ký học tập
- c) Phiếu nhận cổ vấn học tập

3. Học sinh, sinh viên nhập học phải được trường cung cấp đầy đủ các thông tin về mục tiêu, nội dung và kế hoạch học tập của các chương trình, quy chế đào tạo, nghĩa vụ và quyền lợi của học sinh, sinh viên.

Điều 6. Tổ chức lớp học

Lớp học được tổ chức theo tích lũy mô đun, tín chỉ dựa vào đăng ký khối lượng học tập của học sinh, sinh viên ở từng học kỳ. Hiệu trưởng quy định số lượng học sinh, sinh viên tối thiểu cho mỗi lớp học tùy theo từng mô đun, tín chỉ được giảng dạy trong trường. Nếu số lượng học sinh, sinh viên đăng ký thấp hơn số lượng tối thiểu quy định thì lớp học sẽ không được tổ chức và học sinh, sinh viên phải đăng ký chuyển sang học những mô đun, tín chỉ khác có lớp, nếu chưa đảm bảo đủ quy định về khối lượng học tập tối thiểu cho mỗi học kỳ.

Điều 7. Đăng ký khối lượng học tập

1. Đầu năm học, trường phải thông báo lịch học dự kiến cho từng chương trình trong từng học kỳ, danh sách các mô đun, tín chỉ dự kiến sẽ giảng dạy, đề cương chi tiết, điều kiện để được đăng ký học, lịch kiểm tra và thi, hình thức kiểm tra và thi đối với các mô đun, tín chỉ.

2. Trước khi bắt đầu mỗi học kỳ, tùy theo khả năng và điều kiện học tập của bản thân, từng học sinh, sinh viên phải đăng ký học các môn học, tín chỉ dự định sẽ học trong học kỳ đó với phòng đào tạo của trường. Có 3 hình thức đăng ký các học phần sẽ học trong mỗi học kỳ: đăng ký sớm, đăng ký bình thường và đăng ký muộn.

a) Đăng ký sớm là hình thức đăng ký được thực hiện trước thời điểm bắt đầu học kỳ 2 tháng;

b) Đăng ký bình thường là hình thức đăng ký được thực hiện trước thời điểm bắt đầu học kỳ 2 tuần;

c) Đăng ký muộn là hình thức đăng ký được thực hiện trong 2 tuần đầu của học kỳ chính.

Tùy điều kiện đào tạo của từng trường, Hiệu trưởng xem xét, quyết định các hình thức đăng ký thích hợp.

Điều 8. Rút bớt mô đun, tín chỉ đã đăng ký

1. Việc rút bớt mô đun, tín chỉ trong khối lượng học tập đã đăng ký chỉ được chấp nhận sau 6 tuần kể từ đầu học kỳ chính, nhưng không muộn quá 8

tuần. Ngoài thời hạn trên các mô đun, tín chỉ vẫn được giữ nguyên trong phiếu đăng ký học và nếu học sinh, sinh viên không đi học sẽ được xem như tự ý bỏ học.

2. Điều kiện rút bớt các mô đun, tín chỉ đã đăng ký

a) Học sinh, sinh viên phải tự viết đơn gửi phòng đào tạo của trường;

b) Được cố vấn học tập chấp thuận hoặc theo quy định của Hiệu trưởng;

Học sinh, sinh viên chỉ được phép bỏ lớp đối với mô đun, môn học xin rút bớt, sau khi giảng viên phụ trách nhận giấy báo của phòng đào tạo.

Điều 9. Đăng ký học lại

Học sinh, sinh viên sau hai lần kiểm tra kết thúc môn học, mô đun mà vẫn có điểm kiểm tra dưới 5,0 điểm thì phải đăng ký học lại môn học, mô đun đó ở một trong các học kỳ tiếp theo cho đến khi đạt yêu cầu (điểm kiểm tra kết thúc tín chỉ, mô đun $\geq 5,0$).

Điều 10. Nghỉ ốm

Học sinh, sinh viên xin nghỉ ốm trong quá trình học hoặc trong đợt thi, phải viết đơn xin phép gửi trưởng khoa trong vòng một tuần kể từ ngày ốm, kèm theo giấy chứng nhận của cơ quan y tế trường, y tế địa phương hoặc của bệnh viện.

Điều 11. Nghỉ học tạm thời

1. Học sinh, sinh viên được quyền viết đơn gửi Hiệu trưởng xin nghỉ học tạm thời và bảo lưu kết quả đã học trong các trường hợp sau:

a) Được điều động vào các lực lượng vũ trang;

b) Bị ốm hoặc tai nạn phải điều trị thời gian dài, nhưng phải có giấy xác nhận của cơ quan y tế;

c) Vì nhu cầu cá nhân. Trường hợp này, học sinh, sinh viên phải học ít nhất một học kỳ ở trường, không rơi vào trường hợp bị buộc thôi học quy định tại Điều 12 của Thông tư này; phải đạt điểm chung bình chung tích lũy không dưới 2,00 và phải đạt điểm chung bình chung các mô đun, tín chỉ tính từ đầu khóa học không dưới 5,00.

2. Học sinh, sinh viên nghỉ học tạm thời, khi muốn trở lại học tiếp tại trường, phải viết đơn gửi Hiệu trưởng ít nhất một tuần trước khi bắt đầu học kỳ mới

Điều 12. Bị buộc thôi học

Sau mỗi học kỳ, học sinh, sinh viên bị buộc thôi học nếu rơi vào một trong các trường hợp sau:

a) Có điểm trung bình chung học tập của năm học dưới 3,5.

b) Có điểm trung bình chung tất cả các mô đun, tín chỉ tính từ đầu khóa học dưới 4,00 sau 2 năm học.

c) Đã hết thời gian tối đa được phép học tại trường

d) Bị kỷ luật lần thứ hai vì lý do đi thi hộ hoặc nhờ người thi hộ.

Chậm nhất là một tháng sau khi học sinh, sinh viên có quyết định buộc thôi học, trường phải thông báo trả về địa phương nơi học sinh, sinh viên có hộ khẩu thường trú.

Điều 13. Cách tính điểm trung bình chung và xếp loại kết quả học tập của học kỳ, năm học

1. Điểm trung bình chung học tập của mỗi học kỳ, mỗi năm học là trung bình cộng các điểm tổng kết của các tín chỉ, mô đun trong mỗi học kỳ, mỗi năm học theo hệ số của từng tín chỉ, mô đun và được lấy đến một chữ số thập phân sau khi đã làm tròn. Hệ số của tín chỉ, mô đun được xác định theo quy chế thi, kiểm tra và công nhận tốt nghiệp trong dạy nghề hệ chính quy, ban hành kèm theo Quyết định số .../ 200.../QĐ - BLĐTBOXH ngày ... tháng ... năm 200... của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

2. Điểm trung bình chung học tập để xét cấp học bổng, xét khen thưởng cho học sinh, sinh viên chỉ được tính kết quả điểm thi kết thúc tín chỉ, mô đun lần thứ nhất. Điểm tổng kết tín chỉ, mô đun và điểm trung bình chung học tập để xét học sinh, sinh viên được học tiếp, tạm ngừng tiến độ học, bị buộc thôi học và xét tốt nghiệp được tính theo điểm cao nhất trong các lần thi kết thúc tín chỉ, mô đun.

3. Xếp loại kết quả học tập:

a) Điểm trung bình chung học tập là căn cứ để xếp loại học tập của học sinh, sinh viên, cụ thể:

- Loại Xuất sắc: từ 9,0 đến 10
- Loại Giỏi: từ 8,0 đến 8,9
- Loại Khá: từ 7,0 đến 7,9
- Loại Trung bình khá: từ 6,0 đến 6,9
- Loại Trung bình: từ 5,0 đến 5,9
- Loại Yếu: từ 4,0 đến 4,9
- Loại Kém: dưới 4,0

b) Học sinh, sinh viên có điểm trung bình chung học tập xếp từ loại khá trở lên bị hạ xuống một bậc nếu có từ 20% trở lên số tín chỉ, mô đun có điểm dưới 5,0 ở lần kiểm tra kết thúc lần thứ nhất.

Điều 14. Chuyển trường

1. Học sinh, sinh viên được xét chuyển trường nếu có các điều kiện sau đây:

a) Trong thời gian học tập, nếu gia đình chuyển nơi cư trú hoặc học sinh, sinh viên có hoàn cảnh khó khăn, cần thiết phải chuyển đến trường gần nơi cư trú của gia đình để thuận lợi trong học tập;

b) Xin chuyển đến trường có cùng nghề đào tạo mà học sinh, sinh viên đang học;

c) Được sự đồng ý của Hiệu trưởng trường xin chuyển đi và trường xin chuyển đến;

d) Không đang trong thời gian bị kỷ luật từ cảnh cáo trở lên.

3. Thủ tục chuyển trường:

a) Học sinh, sinh viên xin chuyển trường phải làm hồ sơ xin chuyển trường theo quy định của nhà trường;

b) Hiệu trưởng trường có học sinh, sinh viên xin chuyển đến quyết định tiếp nhận hoặc không tiếp nhận; quyết định việc học tập tiếp tục của học sinh, sinh viên, công nhận các tín chỉ, mô đun mà học sinh, sinh viên chuyển đến được chuyển đổi kết quả và số tín chỉ, mô đun phải học bổ sung, trên cơ sở so sánh chương trình ở trường học sinh, sinh viên xin chuyển đi và trường xin chuyển đến.

Điều 15. Hiệu lực thi hành

Thông tư này có hiệu lực kể từ ngày.....tháng....năm...

Điều 16. Trách nhiệm thi hành

1. Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Tổ chức Chính trị - Xã hội, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Tổng cục Dạy nghề, các Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, các cơ sở dạy nghề trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng và các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Thông tư này.

2. Các cơ quan, tổ chức trong quá trình thực hiện Thông tư này, nếu có khó khăn, vướng mắc hoặc phát hiện những điểm mới phát sinh, có trách nhiệm phản ánh kịp thời về Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội để hướng dẫn, bổ sung, điều chỉnh cho phù hợp./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Quốc hội (để báo cáo);
- Văn phòng Chính phủ (để báo cáo);
- UB VHGDNTN và NĐ (để báo cáo);
- Bộ Tư pháp (Cục kiểm tra VBQPPL);
- Kiểm toán Nhà nước;
- Công báo;
- Website Chính phủ;
- Website Bộ LĐTBXH;
- Như Điều 3 (để thực hiện);
- Lưu: VT, PC, GDCN.

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG